



BÀI HỌC VỀ ĐẢM BẢO LỢI ÍCH THÀNH VIÊN CỦA HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

TRIỆU THỊ CẨM NHUNG, NGUYỄN THANH SƠN

Tại nhiều quốc gia trên thế giới, hợp tác xã ngày càng khẳng định vai trò trong phát triển nông nghiệp. Các hợp tác xã nông nghiệp đã được chứng minh là mô hình hoạt động hiệu quả, phù hợp với trình độ lực lượng sản xuất trong nông nghiệp ở các quốc gia đang phát triển trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt của kinh tế thị trường hiện nay. Thông qua hợp tác xã nông nghiệp, các hộ nông dân, các tổ chức, doanh nghiệp hợp tác với nhau nhằm tăng sức mạnh để đạt được mục tiêu quan trọng là đảm bảo lợi ích của thành viên trong các hợp tác xã, cũng như phát triển cộng đồng nông thôn. Bài viết nghiên cứu kinh nghiệm đảm bảo lợi ích thành viên của hợp tác xã nông nghiệp ở một số quốc gia, từ đó, đề xuất các bài học cho Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khóa: Lợi ích thành viên, hợp tác xã nông nghiệp, kinh nghiệm thế giới

EXPERIENCE IN ENSURING THE BENEFITS OF MEMBERS OF AGRICULTURAL COOPERATIVES

Trieu Thi Cam Nhung, Nguyen Thanh Son

In many countries, cooperatives are increasingly affirming their role in agricultural development. Agricultural cooperatives have been proven to be an effective operating model, suitable for the level of productive forces in agriculture in developing countries in the context of increasing competition from the current market economy. Through agricultural cooperatives, farmer households and organizations cooperate to increase synergy and achieve the goal of ensuring the benefits of members in cooperatives, as well as developing rural communities. This article studies the experience of ensuring the benefits of members of agricultural cooperatives in some countries, from which to suggest lessons for Vietnam in the coming time.

Keywords: Member benefits, agricultural cooperative, global experience

Ngày nhận bài: 12/02/2025

Ngày hoàn thiện biên tập: 26/02/2025

Ngày duyệt đăng: 4/3/2025

Giới thiệu

Theo định nghĩa của Liên minh Hợp tác xã Quốc tế (ICA), hợp tác xã (HTX) là một tổ chức độc lập của những người hợp tác một cách tự nguyện để đáp ứng các nhu cầu và nguyện vọng chung về kinh

tế, xã hội và văn hóa của họ thông qua một doanh nghiệp đồng sở hữu và kiểm soát dân chủ. ICA có 299 thành viên đến từ 103 quốc gia từ châu Phi, châu Mỹ, châu Á-Thái Bình Dương và châu Âu cho thấy, HTX là mô hình phổ biến trong sản xuất ở các quốc gia trên thế giới. Hợp tác xã nông nghiệp (HTXNN) là mô hình sản xuất cây trồng và vật nuôi phổ biến, hiện có hơn 1,2 triệu HTXNN trên toàn thế giới. Lợi ích của HTXNN rất đa dạng và bao gồm các khía cạnh kinh tế và xã hội, trực tiếp, tác động đến lợi nhuận ròng hoặc tiết kiệm của thành viên và một số là tác động gián tiếp đến việc hình thành giá thị trường, cải thiện chất lượng hàng hóa và dịch vụ cho thành viên HTX và dân cư địa phương.

Vai trò của HTXNN ở các quốc gia trên thế giới thể hiện rõ qua sự ra đời và phát triển mạnh mẽ của các tập đoàn, các liên đoàn, liên hiệp HTXNN quốc gia tiêu biểu cho sức mạnh của nền nông nghiệp ở mỗi quốc gia như: Tập đoàn JA của Nhật bản, Tập đoàn NongHuyp của Hàn Quốc, Liên minh HTX quốc gia Ấn Độ (NCUI)... Điển hình như tại Hàn Quốc, năm 2023, Tập đoàn NongHuyp là tập đoàn HTXNN thuộc top 5 tập đoàn có doanh thu cao nhất với 61,17 tỷ USD; Hay tại Ấn Độ một số doanh nghiệp HTXNN có doanh thu xét theo GDP/người như HTX phân bón nông dân Ấn Độ (IFCO) với doanh thu 3.321.512 USD/người và Liên đoàn tiếp thị sữa hợp tác Gujarat (GCMMF) với 2.809.573 USD/người.

Nhiều nghiên cứu đã tiến hành phân tích các lợi ích hợp tác mà HTX mang lại cho các thành

viên và cộng đồng, đồng thời, đưa ra các khuyến nghị giúp nâng cao năng lực của các HTX để tạo ra nhiều giá trị hơn cho các thành viên của HTX nói riêng và cho xã hội nói chung. Báo cáo giám sát HTX thế giới năm 2023 khẳng định, các HTX đã mở rộng lợi ích, đặc biệt là lợi ích kinh tế cho thành viên HTX. Báo cáo cũng nhấn mạnh vai trò của HTX và liên hiệp HTX trong việc cho phép các thành viên trực tiếp hoặc gián tiếp đóng góp vào các dự án khác nhau cho cộng đồng, xã hội và môi trường. Những kết quả này đạt được nhờ các HTX nói chung và HTXNN nói riêng đã tập trung vào sứ mệnh của mình, đặt các thành viên HTX vào trung tâm của mọi hoạt động, phục vụ, giúp đỡ, trao quyền, bảo vệ các thành viên. Bài viết này sẽ tập trung nghiên cứu kinh nghiệm đảm bảo lợi ích của thành viên trong các HTXNN tiêu biểu ở một số quốc gia trên thế giới, cụ thể là Nhật Bản, Hàn Quốc và Mỹ. Từ đó, rút ra một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam để đảm bảo lợi ích của các thành viên trong HTXNN.

Kinh nghiệm đảm bảo lợi ích của thành viên hợp tác xã nông nghiệp ở một số nước

Nhật Bản

HTXNN Nhật Bản còn gọi là Nokyo hay Tập đoàn JA (JA Group), bao gồm ba cấp: JA cấp cơ sở; liên đoàn JA cấp tỉnh và các tổ chức CHUOKAI (Liên đoàn Trung ương HTXNN tỉnh) và liên đoàn JA cấp quốc gia. Lợi ích của thành viên HTXNN được đảm bảo thể hiện qua cơ cấu tổ chức của Tập đoàn JA được phân cấp rõ ràng. Tập đoàn JA bao gồm các cơ quan hành chính giám sát các HTX khu vực trên nhiều tỉnh, điều hành doanh nghiệp bán buôn các sản phẩm thực phẩm và đầu vào sản xuất trên khắp biên giới thành phố và tỉnh (Zen-Noh), quản lý các HTX tín dụng (Ngân hàng Norinchukin), cung cấp bảo hiểm (JA Kyosai) và một trụ sở quốc gia kiểm soát toàn bộ tập đoàn và quản lý quan hệ với chính phủ (JA Zenchu). Đồng thời, các JA cấp cơ sở là các tổ chức tiến hành hoạt động kinh doanh thông qua sự tham gia và nỗ lực chung của các thành viên. Các HTX cơ sở cùng nhau mua các vật liệu cần thiết cho sản xuất nông nghiệp và tiếp thị các sản phẩm nông nghiệp. Cùng với liên đoàn cấp quốc gia, liên đoàn cấp tỉnh đảm bảo rằng các hoạt động kinh doanh của các JA cấp cơ sở được tiến hành hiệu quả (Harimaya và Kagitani, 2022).

Những dịch vụ các HTX cơ sở ở Nhật Bản cung cấp cho thành viên khá toàn diện và bao gồm hầu hết các khía cạnh trong cuộc sống của con người từ phục vụ nhu cầu sản xuất, tiêu dùng và cả nhu cầu xã hội như: giáo dục, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ tang lễ... cho thành viên và cộng đồng dân cư. Năm 1995, các JA đã cung cấp 94,5% lượng phân bón, 70% hóa chất nông nghiệp và 35,5% cho nhu cầu thức ăn chăn nuôi. Đến năm 2006, những con số này lần lượt là 54%, 37% và 30%. Mặc dù HTX cơ sở quyết định HTX sẽ cung cấp những dịch vụ nào cho thành viên, tuy nhiên, thành viên không phải là người phụ thuộc vào HTX mà sự sống còn của HTX phải phụ thuộc vào nông dân. HTX phải bám sát nhu cầu của người thành viên, đưa ra các dịch vụ thiết thực với đời sống của thành viên.

Hàn Quốc

Liên đoàn HTXNN Quốc gia (NACF) hay NongHyup có vai trò đại diện cho quyền lợi và lợi ích của nông dân ở Hàn Quốc và đóng góp vào việc cải thiện chất lượng cuộc sống của nông dân thông qua phát triển nông nghiệp và tăng thu nhập từ nông nghiệp. Một số chính sách quan trọng của NACF góp phần đảm bảo lợi ích của thành viên trong các HTXNN bao gồm: từ ngày 10/03/1986, bắt đầu cung cấp đầu miễn thuế cho máy móc nông nghiệp; ngày 01/03/1998 khai trương trung tâm hậu cần nông sản Yangjea-dong; ngày 21/06/1999 ra mắt dịch vụ thương mại điện tử (Internet Hanaro Club); ngày 27/09/2013 khai trương Trung tâm Hậu cần Nông nghiệp và Thực phẩm Anseong. Đặc biệt, ngày 25/03/2022, NACF đã thành lập Tập đoàn Kimchi NongHuyp Hàn Quốc bằng cách tập trung năng lực phân tán vào một thực thể, tập đoàn có thể giảm chi phí sản xuất, nâng cao khả năng cạnh tranh và đạt được các biện pháp kiểm soát chất lượng hiệu quả hơn. Việc sử dụng 100% sản phẩm nông nghiệp có nguồn gốc địa phương để sản xuất “NongHuyp Kim chi Hàn Quốc” góp phần sẽ tăng tính ổn định trong thu mua nguyên liệu thô thông qua hợp đồng canh tác và giúp tăng thu nhập của nông dân.

Trách nhiệm xã hội của HTXNN ở Hàn Quốc đối với thành viên được NACF thực hiện bằng những hành động thiết thực. Trong năm 2022, về hỗ trợ cho phát triển nguồn nhân lực nông thôn như: học bổng cho tài năng nông thôn 13,9 tỷ KRW cho 18.148 người; hỗ trợ cải thiện môi trường sống của các hộ nông dân dễ bị tổn thương đã huy động được 550 triệu KRW tiền hỗ trợ; thực hiện

các hoạt động tình nguyện nông thôn như hoạt động tình nguyện cùng người dân (số lượng hoạt động là 1.334 trường hợp với 50.586 người tham gia); phúc lợi dành cho nông dân cao tuổi thông qua vận hành "Tổng đài hạnh phúc nông dân" với 116.000 trường hợp được tư vấn, 13.511 trường hợp được cung cấp dịch vụ tư vấn y tế; tổ chức 1.500 trường hợp hoạt động văn hóa lớn nhỏ cho người cao tuổi ở nông thôn. NACF cũng tăng cường các hoạt động hành chính và nghiên cứu nông nghiệp để thích ứng với môi trường nông nghiệp đang thay đổi cho nông dân là thành viên HTX. Nhu cầu của cộng đồng thành viên HTXNN và dân cư nông thôn được NACF khảo sát thường xuyên thông qua NACF trình các đề xuất lên Chính phủ, Quốc hội để mở rộng nghiên cứu các biện pháp hỗ trợ nông dân trong các HTXNN kịp thời nắm bắt cơ hội và ứng phó với những thách thức được tạo ra bởi các hiệp định thương mại tự do đa phương.

Các HTXNN cũng thực hiện hỗ trợ tín dụng và bảo hiểm cho các thành viên. Hoạt động hỗ trợ tín dụng đã tăng từ 82,9 tỷ USD năm 1999 lên 289,9 tỷ USD (tăng gấp 3 lần) năm 2010. Hỗ trợ bảo hiểm tăng mạnh từ 12,3 tỷ USD năm 1999 lên 37,6 tỷ USD năm 2010. Các dịch vụ chính bao gồm: bảo hiểm nhân thọ, chăm sóc y tế và bảo hiểm mùa màng. Chương trình bảo hiểm NACF năm 2004 là chương trình bảo hiểm có phí bảo hiểm lớn thứ tư trong số 25 công ty bảo hiểm nhân thọ trong nước cung cấp chương trình bảo hiểm với tổng tài sản trị giá 21,1 nghìn tỷ KRW. Hệ thống công nghệ thông tin mở lớn nhất thế giới đã được áp dụng vào hoạt động hỗ trợ bảo hiểm này tại Hàn Quốc.

Hơn nữa, NACF đã hỗ trợ cho các HTX thành viên để giảm bớt những thách thức và rủi ro liên quan đến thuế bằng cách hỗ trợ cho các HTXNN thành viên. Năm 2023, thành viên HTXNN ở Hàn Quốc được mua và cung cấp vật tư với giá ưu đãi thông qua mở rộng các hạng mục đấu thầu vật tư nông nghiệp từ 31 hạng mục lên 88 hạng mục so với năm 2022 giúp tiết kiệm được 17 tỷ KRW chi phí cạnh tác của thành viên và cung cấp vật tư nông nghiệp với giá ưu đãi giảm 16% cho thành viên, giảm gánh nặng chi phí sản xuất cho thành viên HTXNN.

Mỹ

Ở Mỹ, có nhiều tổ chức giúp thúc đẩy nông dân và hỗ trợ các mô hình kinh doanh HTXNN. Hầu hết các HTXNN hàng đầu đều nằm ở Iowa,

Minnesota và California. Iowa có 33 trong số 100 HTXNN hàng đầu đạt doanh thu ròng 12,7 tỷ USD tính đến năm 2019. California đạt doanh thu 10,7 tỷ USD do 20 HTX hàng đầu tạo ra và 28 HTX tốt nhất của Minnesota báo cáo có doanh thu 9,1 tỷ USD (EOS, 2023). Các HTXNN liên kết với nhau theo 3 cấp: HTX cơ sở với thành viên là hộ nông dân, Liên hiệp HTX là tổ chức hợp nhất các HTX trong vùng. Liên đoàn HTX cấp bang hoặc liên bang là tổ chức tập hợp các liên hiệp HTX vùng theo chuyên ngành, theo sản phẩm, được xây dựng với các hình thức HTX thể hệ mới là các công ty lớn.

Các HTXNN của Mỹ đã có sự thay đổi lớn trong giai đoạn từ năm 1940 đến 2016. Mặc dù số lượng các HTXNN đã giảm 70% từ những năm 1940 đến những năm 1990, sau đó tiếp tục giảm số lượng từ 3.338 vào năm 2000 HTX xuống còn 1.953 HTX vào năm 2016; nhưng đi kèm với đó là quá trình tái cấu trúc và sáp nhập để nâng cao hiệu quả hoạt động. Tổng vốn chủ sở hữu trung bình (giá trị tài sản ròng) trên mỗi HTXNN ở Mỹ đã tăng từ 6 triệu USD vào năm 2000 lên 20,9 triệu USD vào năm 2016. Các HTXNN cung cấp một số lượng sản phẩm nông nghiệp lớn cho thị trường của Mỹ, như chiếm 30% thị phần sữa tươi; 38% ngũ cốc; 42% bông và hạt bông; và 19% trái cây và rau quả.

Có 3 hình thức hoạt động của HTXNN ở Mỹ là HTX cung ứng nông nghiệp (chiếm 42%), HTX tiếp thị nông nghiệp (chiếm 53%), và HTX dịch vụ nông nghiệp (chiếm 5%). Các hình thức HTXNN này đã góp phần đảm bảo lợi ích cho thành viên như:

Một là, HTX tiếp thị nông nghiệp là HTX của những người nông dân là xã viên. Loại hình HTXNN này hiện nay đã phát triển thành các đại lý lớn hoạt động khắp nước, tham gia chế biến và tiêu thụ sản phẩm sữa, ngũ cốc, cá, thịt, hoa quả... Nhờ các HTX này nông dân tránh được sự chèn ép của tư thương và đáp ứng tốt tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm của nhà nước.

Hai là, HTX cung ứng nông nghiệp: Các HTX này cung cấp đầu vào cho xã viên với giá hợp lý do mua số lượng lớn. Các HTX này còn làm đại lý cho các HTX khác hoặc tự tổ chức sản xuất phân bón...

Ba là, HTX dịch vụ nông nghiệp là loại hình HTX cung cấp các dịch vụ cho xã viên và các HTXNN khác cho trong lĩnh vực giống, bảo vệ thực vật, bảo quản sau thu hoạch... Đặc biệt, HTX cung cấp cho xã viên tín dụng lãi suất thấp và dịch vụ điện.

Bài học cho Việt Nam

Kinh nghiệm thực tiễn đảm bảo lợi ích của thành viên các HTXNN ở một số quốc gia trên thế giới được xem là cơ sở kiểm tra tính đúng đắn của quá trình nhận thức, góp phần bổ sung và điều chỉnh những lý luận về đảm bảo lợi ích của thành viên trong các HTXNN ở các quốc gia, trong đó có Việt Nam. Dựa vào kinh nghiệm của các quốc gia Nhật Bản, Hàn Quốc và Mỹ có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong thời gian tới như sau:

Thứ nhất, quá trình phát triển HTXNN ở các quốc gia cho thấy vai trò của sự liên kết giữa các thành viên trong HTX, liên kết giữa các HTX các cấp hình thành một hệ thống hoạt động thống nhất trong thúc đẩy hiệu quả hoạt động của HTXNN đem đến sự gia tăng về lợi nhuận và đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho thành viên.

Thứ hai, kinh nghiệm phát triển HTXNN ở các nước với sự thừa nhận vai trò, chức năng của tổ chức đại diện cho các HTX từ cấp tỉnh đến trung ương trở thành các tổ chức kinh doanh thương mại thay vì chỉ đơn thuần là đơn vị quản lý nhà nước ở ngành, lĩnh vực giúp cho việc đảm bảo lợi ích của thành viên trong các HTXNN trở nên linh hoạt hơn; Hình thành nên hệ thống các cửa hàng, siêu thị chuyên cung cấp các sản phẩm của HTXNN cho người tiêu dùng và thành lập các cửa hàng giảm giá cung cấp sản phẩm cho thành viên trong các HTXNN. Các HTXNN ở các quốc gia đã phát triển thành các đơn vị đa chức năng cung cấp mọi dịch vụ cho nhu cầu của thành viên HTXNN và các tổ chức liên kết từ quy mô nhỏ đến quy mô lớn toàn quốc. Điều này sẽ thuận lợi cho việc phát huy tối đa ưu điểm, lợi thế của thành viên và HTXNN trong quá trình tìm kiếm lợi ích trong điều kiện, hoàn cảnh mà bản thân kinh tế hộ và HTXNN vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định như hiện nay của ở Việt Nam.

Thứ tư, kinh nghiệm ở các quốc gia trên cũng đề cập đến việc thông qua vai trò của các tập đoàn, liên đoàn, liên hiệp HTXNN toàn quốc với quy mô lớn nên dễ dàng phát huy lợi thế ứng dụng máy móc, công nghệ của thành viên HTXNN. Thông qua vai trò của các tổ chức bộ phận trong tập đoàn, liên đoàn, liên hiệp HTXNN toàn quốc giúp thành viên HTX có điều kiện được trang bị máy móc, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại vào sản xuất nông nghiệp, hướng đến mở rộng quy mô sản xuất. Các hình thức kinh doanh sản phẩm trở nên đa dạng từ hình thức thanh toán, bán hàng, cập nhật kiến thức cho thành viên dựa trên ứng dụng công

nghệ góp phần đẩy nhanh quá trình thích ứng của thành viên các HTXNN trong tiếp cận công nghệ mới đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Kết luận

Sự phát triển của các HTXNN không chỉ tác động đến hệ thống thực phẩm trên toàn thế giới trong nhiều thế hệ mà còn giúp nông dân tham gia HTX có điều kiện nhận được sự hỗ trợ và tăng cường khả năng kết hợp hiệu quả các nguồn lực nông nghiệp để tối đa hóa lợi nhuận cho mình. Đời sống thành viên HTXNN được nâng cao cũng góp phần hỗ trợ cộng đồng địa phương và kinh tế nông thôn phát triển. Nghiên cứu kinh nghiệm thực tiễn đảm bảo lợi ích của thành viên các HTXNN ở một số quốc gia trên thế giới sẽ góp phần bổ sung và điều chỉnh những lý luận và đề xuất các giải pháp cho Việt Nam về đảm bảo lợi ích của thành viên trong các HTXNN trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo:

1. ICA. (2023), *Annual report*. Brussels, Belgium: The International Cooperative Alliance;
2. ICA. (2024), *Cooperative identity, values & principles*. Retrieved from <https://ica.coop/en/cooperatives/cooperative-identity>;
3. NACF. (2023), *2023 Annual report*. Seoul, Korea: National Agricultural Cooperative Federation;
4. WCM. (2023), *Exploring the cooperative economy World Cooperative Monitor*. Demko, Iryna. (2018), *Trends of US agricultural cooperatives (1913-2016)* All Maxine Goodman Levin School of Urban Affairs Publications, Số 0 1 2 3 1577;
5. EOS. (2023), *Streamlining Farming: EOSDA Solutions For Agri-Coops*. Retrieved from <https://eos.com/blog/streamlining-farming-eosda-solutions-for-agri-coops/>;
6. Esham, Mohamed, Kobayashi, Hajime, Matsumura, Ichizen, và Alam, Arif. (2012), *Japanese agricultural cooperatives at crossroads: a review*. *American-Eurasian Journal of Agriculture and Environmental Science*, Số 12(7), tr. 943-953;
7. Harimaya, Kozo, và Kagitani, Koichi. (2022), *Efficiency, and economies of scale and scope in Japanese agricultural cooperatives*, *Journal of Economic Structures*, Số 11(1), tr. 21;
8. Syden, Reach, và Lee, Misook. (2016), *Development of Agricultural Cooperative in Cambodia - Lessons from South Korea*. *Journal of Agricultural Extension & Community Development*, Số 23(2), tr. 195-210.

Thông tin tác giả:

ThS.NCS. Triệu Thị Cẩm Nhung - Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng
TS. Nguyễn Thanh Sơn - Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
Email: trieuthicamnhung@truongchinhtrisoctrang.edu.vn,
nguyenthanson.ktct@hcma.edu.vn